

# MỘT SỐ THÀNH TỰU TRONG QUAN HỆ VIỆT NAM - LÀO TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY

ĐINH VĂN NHẠC\*

*Tóm tắt:* Ngày 5/9/1962, Việt Nam và Lào chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Từ đó đến nay, mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai nước tiếp tục có bước phát triển mạnh mẽ, ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực. Trên cơ sở đó, bài viết tổng hợp một số thành tựu trong quan hệ Việt Nam - Lào từ 1986 đến nay, bước đầu đưa ra một số nhận xét, đánh giá về mối quan hệ đặc biệt này.

*Từ khóa:* Công cuộc đổi mới; Lào; quan hệ ngoại giao; Việt Nam.

## Đặt vấn đề

Quan hệ Việt Nam - Lào được xây dựng từ lâu đời, phát triển mạnh mẽ trong thời đại Hồ Chí Minh. Quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào trải qua nhiều khó khăn, thử thách khắc nghiệt, đầy hy sinh, gian khổ vì độc lập, tự do, hạnh phúc của hai dân tộc và nhân dân hai nước, đã đưa tới thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam và cách mạng Lào trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, quan hệ Việt Nam - Lào ngày càng phát triển và đạt được một số thành tựu quan trọng.

### 1. Những sự kiện tác động đến quan hệ Việt Nam - Lào từ 1986 đến nay

Thứ nhất, tại Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12/1986), trên cơ sở phân tích, đánh giá đúng đắn tình hình của đất nước, Đại hội nghiêm khắc tự phê bình về những sai lầm, khuyết điểm. Đổi mới tư duy, nhận thức rõ hơn về những quy luật khách quan của thời kỳ quá độ, trải qua nhiều tìm tòi, khảo nghiệm từ thực tiễn, Đại hội đề ra đường lối đổi mới. Đại hội IV của Đảng Nhân dân cách mạng Lào (11/1986) cũng chỉ rõ những khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, tư tưởng chủ quan, nóng vội trong cải tạo xã hội chủ nghĩa. Những kỳ đại hội nêu trên tạo

tiền đề quan trọng, mở ra thời kỳ đổi mới ở mỗi nước.

Thứ hai, ngày 03/7/1987, Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ thị: Trên cơ sở quán triệt đường lối đối ngoại của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các Nghị quyết số 10 - NQ/TW và Nghị quyết số 11 - NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường đoàn kết, hợp tác toàn diện với Lào và Campuchia và nội dung thỏa thuận trong các cuộc hội đàm lần này<sup>1</sup>, "các bộ, ban, ngành và các tỉnh trực tiếp làm nhiệm vụ hợp tác với Bạn cần kiểm điểm, rút kinh nghiệm, kiên quyết xử lý và có biện pháp chấm dứt các hiện tượng tiêu cực, các quan điểm, nhận thức và hành động sai trái gây phương hại cho quan hệ đặc biệt giữa ta với Lào"<sup>2</sup>. Về phía Lào, Ban Bí thư Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào khẳng định: "... sự tăng cường liên minh hợp tác toàn diện giữa ba đảng, ba nước Lào - Việt Nam - Campuchia mới trở thành nhiệm vụ chiến lược số một, là nguyên tắc cách mạng bất di bất dịch của mỗi nước, là vấn đề sống còn của mỗi nước"<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Cuộc hội đàm hàng năm giữa Bộ Chính trị hai nước ngày 09 và 10 tháng 5 năm 1987.

<sup>2</sup> Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 3 tháng 7 năm 1987 về việc quan hệ của Đảng ta với Đảng Lào và Đảng Campuchia, lưu tại Kho Lưu trữ Trung ương, Đảng Cộng sản Việt Nam.

<sup>3</sup> Chỉ thị số 24 - CT/BBT của Ban Bí thư Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, ngày 20 tháng 5 năm 1987 về việc triển khai

\* Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

*Thứ ba*, chuyến thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (từ 02 đến 04/7/1989) của Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh dẫn đầu đã đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào. Nhiều vấn đề quan trọng trong việc đổi mới phương thức hợp tác song phương và giải quyết các vấn đề quốc tế, khu vực được hai bên thống nhất. Nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam (10/1991) của Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Nhân dân cách mạng Lào do Tổng Bí thư Cay xôn - Phôm vi hản dẫn đầu, hai bên khẳng định quyết tâm trước sau như một tăng cường củng cố và nâng cao quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào.

*Thứ tư*, cuộc gặp cấp cao giữa hai Đảng tại Viêng Chăn (01/1996) và tại Hà Nội (01/1997). Tại các cuộc gặp này, hai bên đã thống nhất những định hướng lớn cho sự hợp tác toàn diện giữa hai nước giai đoạn 1996 - 2000. Ngày 14/11/1996, hai Chính phủ đã ký Hiệp định hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật giai đoạn 1996 - 2000...

*Thứ năm*, cuộc gặp cấp cao thường niên giữa hai Bộ Chính trị tại Hà Nội (01/1999) đã nhất trí tiếp tục phát triển quan hệ Việt Nam - Lào "trên cơ sở nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ và phát huy cao nhất nội lực của mỗi nước, hợp tác bình đẳng cùng có lợi, kết hợp thỏa đáng tính chất quan hệ đặc biệt Việt Nam -Lào với thông lệ quốc tế, ưu tiên ưu đãi hợp lý cho nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho hai nước khắc phục hậu quả của khủng hoảng kinh tế - tài chính, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, từng bước hội nhập khu vực và quốc tế"<sup>4</sup>.

*Thứ sáu*, nhân chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Chum ma ly - Xay nha xôn năm 2009, hai bên ra Tuyên bố chung nhất trí đẩy mạnh hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trên cơ sở các nguyên tắc nêu trong Tuyên bố chung Việt Nam - Lào tháng 6/2006 và tháng 10/2006; nhất trí cho rằng trong bối cảnh mới của tình hình thế giới, việc tiếp tục mở rộng hợp tác, phát triển bền vững mối quan hệ Việt Nam - Lào càng có ý nghĩa chiến lược, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân mỗi nước<sup>5</sup>. Đồng thời, hai bên cũng nhất trí về những phương hướng và biện pháp quan trọng nhằm củng cố sự hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trên tất cả các lĩnh vực từ chính trị, trao đổi lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới và công tác xây dựng Đảng;<sup>6</sup> hợp tác an ninh - quốc phòng, đối ngoại; trao đổi các nội dung và định hướng quan trọng phối hợp xây dựng Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2011- 2020; hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, giáo dục - đào tạo, giao thông, vận tải, tài nguyên, môi trường và y tế...<sup>7</sup>.

*Thứ bảy*, Tuyên bố chung nhân chuyến thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (từ 24 đến 26/11/2016) của đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dẫn đầu hai bên nhất trí tăng cường quan hệ chính trị; duy trì các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc thường xuyên giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước; tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả của các cơ

kết quả của cuộc Hội đàm giữa Bộ Chính trị Đảng Nhân dân cách mạng Lào với Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam, lưu tại Kho lưu trữ Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

<sup>4</sup> Biên bản thỏa thuận giữa hai Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào, tại Hà Nội,

tháng 01 năm 1999, lưu trữ tại Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

<sup>5</sup> Trích điểm 4, Tuyên bố chung Việt Nam - Lào năm 2009.

<sup>6</sup> Trích điểm 5, Tuyên bố chung Việt Nam - Lào năm 2009.

<sup>7</sup> Trích điểm 6, Tuyên bố chung Việt Nam - Lào năm 2009.

chế hợp tác giữa hai Đảng, hai nước; mở rộng hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các ban Đảng, các bộ, ngành, các Ủy ban của Quốc hội, Mặt trận, đoàn thể, tổ chức nhân dân và các địa phương của hai nước; đi sâu trao đổi lý luận - thực tiễn, kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về truyền thống quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào; tiếp tục phối hợp triển khai xây dựng một số công trình và tôn tạo các di tích lịch sử về quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào ở mỗi nước. Hai bên nhất trí cùng nỗ lực thúc đẩy, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác trên lĩnh vực an ninh, quốc phòng, đối ngoại; kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - kỹ thuật trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế...

*Thứ tám*, Tuyên bố chung gần đây nhất về tăng cường quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong tình hình mới nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Lào Thoong lun - Xi xư lít cùng Đoàn đại biểu cấp cao Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (từ 01 đến 03/10/2019). Tinh thần chung của bản Tuyên bố đã tiếp tục thể hiện sự tin cậy lẫn nhau về chính trị; nhấn mạnh tầm quan trọng, mang ý nghĩa sống còn của quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, khẳng định đây là quy luật bất biến, là động lực tồn tại và phát triển của sự nghiệp cách mạng mỗi nước, các thể hệ nối tiếp phải có trách nhiệm cùng nhau gìn giữ, vun đắp để mối quan hệ này vươn lên tầm cao mới, mang lại lợi ích thiết thực cho cả hai dân tộc. Hai bên tiếp tục duy trì việc trao đổi đoàn các cấp, các kênh; tiếp tục khuyến khích việc mở rộng quan hệ

hợp tác giữa các ban, bộ, ngành, địa phương hai bên, kịp thời hỗ trợ lẫn nhau phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, ổn định và trật tự, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trên cơ sở hữu nghị, đoàn kết; nhất trí phối hợp thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ Tam giác phát triển Cam pu chia - Lào - Việt Nam và triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động kết nối ba nền kinh tế Cam pu chia - Lào - Việt Nam đến năm 2030 đã được lãnh đạo ba nước thông qua tại Hội nghị cấp cao lần thứ 10 tại Hà Nội, tháng 3/2018. Hai bên đặc biệt quan tâm đến hợp tác giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực<sup>8</sup>...

Những sự kiện trên là cơ sở quan trọng định hướng, dẫn dắt mối quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực đối với đời sống nhân dân hai nước Việt Nam, Lào.

## **2. Thành tựu trong quan hệ Việt Nam và Lào từ 1986 đến nay**

### ***Thành tựu trong hợp tác về quốc phòng, an ninh và đối ngoại***

Kết quả hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại giữa hai bên ngày càng bền chặt, thực chất và hiệu quả. Đây được coi là một trụ cột quan trọng trong quan hệ giữa hai nước. Dự án tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới giữa hai nước đã được hai bên hoàn thành vào năm 2016, đây là sự kiện trọng đại, có ý nghĩa to lớn cả về pháp lý và thực tiễn, góp phần xây dựng đường biên giới Việt Nam - Lào hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững.

Hai bên cũng đã phối hợp chặt chẽ ngăn chặn và phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, các tội phạm vận chuyển trái phép, buôn lậu ma

<sup>8</sup> Tuyên bố chung Việt Nam - Lào về tăng cường quan hệ hữu nghị vĩ đại đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện trong tình hình mới, <https://nhandan.com.vn>

túy qua biên giới; hoàn thành phối hợp xây dựng các cụm bản phát triển toàn diện tại các tỉnh của Lào; phối hợp tìm kiếm, cất bốc và hồi hương 34.000 hài cốt liệt sỹ quân tình nguyện, chuyên gia Việt Nam đã hy sinh tại Lào về nước.

Trong giai đoạn này, hai bên đã ký nhiều văn bản hợp tác liên quan lĩnh vực quốc phòng, an ninh, như Hiệp định về quy chế biên giới (1990); Hiệp định bổ sung và sửa đổi Quy chế biên giới (8/1987); Hiệp định hợp tác chống ma túy (7/1998); Thỏa thuận giữa hai chính phủ về giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú tại khu vực biên giới hai nước (7/2013); Nghị định thư về đường biên giới và mốc giới Việt Nam - Lào (3/2016); Hiệp định về quy chế biên giới và cửa khẩu biên giới (3/2016); Hiệp định miễn thị thực cho công dân mang hộ chiếu phổ thông (5/2004)...

Hai bên thường xuyên ủng hộ nhau tại các diễn đàn quốc tế đa phương và song phương như kịp thời chia sẻ thông tin và phối hợp chặt chẽ với các nước, các tổ chức quốc tế bảo đảm quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Công; tiếp tục phối hợp hiệu quả và ủng hộ lẫn nhau tại các cơ chế hợp tác đa phương, nhất là trong khuôn khổ ASEAN, Liên hợp quốc, WTO, ASEM, phong trào Không liên kết và các cơ chế hợp tác Tiểu vùng Mê Công. Hai bên cam kết tăng cường hợp tác, ủng hộ lẫn nhau để đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện và sâu sắc vì lợi ích của nhân dân hai nước; khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, thượng tôn pháp luật, an ninh, bảo đảm an toàn, tự do hàng hải và hàng không tại Biển Đông, việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế; tái khẳng định các lập trường nguyên tắc của

ASEAN về vấn đề Biển Đông nêu trong các Tuyên bố gần đây của ASEAN, nhất là Tuyên bố chung của Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 (AMM 52) tại Băng Cốc tháng 7-2019.

### *Thành tựu hợp tác trong một số lĩnh vực khác*

Quan hệ đầu tư, thương mại hai bên ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu. Các văn bản như: Hiệp định quá cảnh hàng hóa (4/1994); Hiệp ước hợp tác lao động (6/1995); Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (01/1996); Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (01/1996); Hiệp định hợp tác thương mại và du lịch (3/1998); Hiệp định thương mại Việt Nam - Lào (3/2015); Hiệp định thương mại biên giới (6/2015); Hiệp định hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2016-2020 (12/2015);... Triển khai các văn kiện trên, quan hệ đầu tư hai nước ngày càng phát triển. Đầu tư của Việt Nam vào Lào tính đến tháng 6/2019 có 410 dự án tổng số vốn 4,22 tỷ USD, đã giải ngân lũy kế khoảng 2,2 tỷ USD. Một số dự án lớn đã hoàn thành, tiếp tục được vận hành khai thác có hiệu quả như thủy điện Xê ca mản 1, Khách sạn Mường Thanh Viêng chăn, Crown Plaza, Dự án của Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel,... Trong năm 2017 có 2 dự án, vốn đăng ký 12,816 triệu USD, năm 2018 có 8 dự án, vốn đăng ký 95 triệu USD được cấp phép đầu tư vào Lào<sup>9</sup>. Đa số các dự án của Việt Nam đầu tư vào Lào đều phát huy hiệu quả, sản xuất và kinh doanh có lãi, tạo được công ăn, việc làm cho công dân nước Bạn, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển của hai nước. Trong hợp tác thương mại, các Hiệp định thương mại đã được hai bên triển khai tích cực; đã triển khai cơ chế "một cửa, một lần dừng" tại cặp cửa khẩu quốc

<sup>9</sup> Vụ Lào - Cam pu chia, Ban Đối ngoại Trung ương.

tế Lao Bảo - Đen sa vắn... Từ năm 2013 đến hết 5 tháng đầu năm 2020, quan hệ thương mại song phương Việt Nam đạt những thành tựu nhất định. Trong đó, những mặt hàng chủ yếu Việt Nam xuất sang Lào gồm: thủy sản,

da giày, may mặc, xăng dầu, phương tiện vận tải và phụ tùng, clanke và xi măng; Việt Nam nhập từ Lào gồm: gỗ và sản phẩm gỗ, kim loại thường, ô tô nguyên chiếc, quặng và khoáng sản, phân bón. Kim ngạch hai chiều đạt:

**Bảng 1. Kim ngạch thương mại của Việt Nam với Lào (2015-2020)<sup>10</sup>**

Đơn vị tính: Triệu USD

2015		2016		2017		2018		2019		2020 (5 tháng)	
Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu
535	587	478	345	520,4	369	594,7	437,09	702,23	461,6	226,8	182,75

Quan hệ thương mại hai chiều ổn định, ngày càng phát triển, không chỉ tạo điều kiện cho nhân dân hai nước nâng cao đời sống, mà còn gắn kết tình cảm, giao lưu văn hóa thông qua các hoạt động thương mại.

Về giao thông vận tải, hai nước đã ký Thỏa thuận về kế hoạch 5 năm (2015-2020) nhằm thực hiện Bản ghi nhớ về chiến lược hợp tác giao thông vận tải Việt Nam - Lào. Các dự án kết nối về giao thông vận tải trong khuôn khổ hợp tác song phương và tiểu vùng đã được hai bên đẩy mạnh triển khai. Hai bên tiếp tục phối hợp tìm kiếm nguồn vốn triển khai các dự án mang tính chiến lược, như: Dự án tuyến đường sắt cao tốc Hà Nội - Viêng Chăn, (khoảng 750km), tuyến đường sắt Vũng Áng - Tân Ấp - Mụ Giạ - Thà Khẹt - Viêng Chăn (hai bên đã ký Hiệp định về điểm nối ray giữa biên giới hai nước). Hai bên cũng đã ký bản ghi nhớ về phát triển bến cảng 1, 2, 3 cảng Vũng Áng, thống nhất đổi tên Công ty Cổ phần Cảng Vũng Áng Việt - Lào thành Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Lào - Việt, Dự án sân bay Nông Khạng tại Hủa Phăn đã được tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai hoàn thành năm 2019 theo đúng tiến độ cam kết.

Hai bên đặc biệt quan tâm hợp tác về giáo dục - đào tạo, đã tích cực triển khai Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo giai đoạn 2011-2020, đã tiến hành tổng kết, đánh giá hợp tác giáo dục - đào tạo giai đoạn 2011-2015, xác định phương hướng hợp tác giai đoạn 2015-2020. Ở thời điểm năm 2019, số lưu học sinh Lào đang học tại Việt Nam là 16.664 người (4.228 diện Hiệp định; 5.630 diện hợp tác giữa bộ, ngành, địa phương; 43 người do các tổ chức quốc tế tài trợ, 15 người do các doanh nghiệp tài trợ và 6.728 người học tự túc...); Việt Nam có 260 lưu học sinh đang học tại Lào<sup>11</sup>. Ngoài ra, Việt Nam và Lào cũng tích cực hợp tác mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, các khóa đào tạo cho cán bộ trong hệ thống chính trị. Riêng tại hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, trong 10 năm qua đã giúp Đảng và Nhà nước Lào đào tạo 88 tiến sĩ, 246 thạc sĩ, 465 cử nhân thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau; đào tạo ngắn hạn 09 lớp cao cấp lý luận chính trị với 180 học viên, 05 lớp Bí thư cấp ủy cấp huyện với 254 học viên và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ như: Tổ chức, kiểm tra, tuyên huấn,

<sup>10</sup> Quan hệ thương mại đầu tư Việt Nam và Lào, <http://tap.chitaichinh.vn>

<sup>11</sup> Vụ Lào - Cam pu chia, Ban Đối ngoại Trung ương.

đối ngoại, báo chí... với 762 học viên. Các học viên sau khi tốt nghiệp trở về Lào đều làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị, trong đó có một số giữ các vị trí quan trọng (03 Ủy viên Bộ Chính trị, 07 Ủy viên Trung ương Đảng, 17 thứ trưởng và tương đương cùng nhiều vị trí quan trọng khác)<sup>12</sup>.

Bên cạnh những hoạt động hợp tác song phương, Việt Nam cũng dành nhiều sự hỗ trợ cho Lào. Tính đến năm 2018, Việt Nam đã hoàn thành, đưa vào sử dụng 11 chương trình, dự án (Trung tâm đào tạo cán bộ quản lý khoa học và công nghệ của Lào; Điều tra khoáng sản và lập bản đồ địa chất tỷ lệ 1/200.000 vùng Bắc Viêng Chăn - Nam Luông Pha Bang; Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa hình cơ bản phục vụ quy hoạch phát triển khoa học - xã hội và giám sát tài nguyên môi trường CHDCND Lào; Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và triển khai công nghiệp cho Viện Khoa học quốc gia Lào giai đoạn 2014-2018; Năm 2019, Việt Nam tiếp tục dành cho Bạn 711 tỷ đồng<sup>13</sup>.

Từ năm 1986 đến nay, quan hệ Việt Nam - Lào đã không ngừng phát triển, trở thành quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai nước. Các nội dung trong tổng thể quan hệ giữa hai nước đều được xuất phát từ:

#### *Tài liệu tham khảo:*

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, *Chỉ thị số 24-CT/BBT*, ngày 20 tháng 5 năm 1987 về việc triển khai kết quả của cuộc Hội đàm giữa Bộ Chính trị Đảng Nhân dân cách mạng Lào với Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam.
2. Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, *Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, cuộc hội đàm hằng năm, ngày 09 và 10 tháng 5 năm 1987*.
3. Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, *Biên bản thỏa thuận*, Hà Nội, tháng 01 năm 1999.
4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Công văn số 713-CV/HVCTQG*, ngày 10 tháng 06 năm 2020 về việc đánh giá tình hình hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng Chiến lược hợp tác giai đoạn 2021 - 2030.

*Thứ nhất*, chủ trương chính trị trong xây dựng đất nước của mỗi chủ thể (nghị quyết các kỳ đại hội của mỗi chính đảng cầm quyền ở mỗi nước về xây dựng đất nước, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội).

*Thứ hai*, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ trương của Đảng Nhân dân cách mạng Lào về quan hệ giữa hai nước (các chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào).

*Thứ ba*, nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai nước - người đại diện hợp pháp cho các chủ thể (qua các tuyên bố chung, bài phát biểu...).

*Thứ tư*, các cam kết pháp lý - khung khổ để thực hiện quan hệ giữa hai nước (các Hiệp định, Nghị định thư, Bản ghi nhớ...)

#### **Kết luận**

Có thể khẳng định rằng, quan hệ Việt Nam - Lào ngoài các yếu tố tình cảm, truyền thống lịch sử, địa lý, cộng đồng chung vận mệnh, nó chỉ trở nên vĩ đại và đặc biệt khi được xây dựng và vận hành trên cơ sở quan hệ chính trị đặc biệt. Do đó, quan hệ chính trị vừa là một nội dung, vừa là yếu tố định hướng, dẫn dắt tổng thể quan hệ Việt Nam - Lào trong quá khứ, hiện tại và tương lai. ■

<sup>12</sup> Công văn số 713 - CV/HVCTQG, ngày 10 tháng 06 năm 2020 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc đánh giá tình hình hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng Chiến lược hợp tác giai đoạn 2021 - 2030.

<sup>13</sup> Vụ Lào - Cam pu chia, Ban Đối ngoại Trung ương.